

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày: 25-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Trung.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Vĩnh Huệ;

Bà Phan Thị Gái;

Bà Trần Thị Thanh Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Khánh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:
Ông Trần Hữu Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, tên gọi khác: Út; sinh ngày 17 tháng 6 năm 1998, tại: Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố G, phường H, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ sửa xe; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1968; gia đình có 04 anh, em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là Lê Thị Hoài N, sinh năm 2001, đã ly thân; có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị từ ngày 03/8/2022 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Hoàng V - Văn phòng luật sư Bùi Quang Sinh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: Số 20 Bùi Thị Xuân, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1985; trú tại: tổ dân phố U, thị trấn S, Hện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Anh Phạm Đăng T, sinh năm 2000; trú tại: tổ dân phố G, phường H, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 35 phút ngày 03/8/2022, tại Km 36+504 Quốc lộ 9, thôn Phú An, xã Hướng Hiệp, Hện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn B đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy trên xe ô tô BKS 75A-146.50, của hãng Taxi Vàng, do anh Nguyễn Thanh H (sinh năm 1985, trú tại: tổ dân phố U, thị trấn S, Hện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế) điều khiển. Vật chứng tạm giữ: 02 túi ni lông màu xanh trắng, bên trong mỗi túi có 01 túi ni lông trong suốt đựng chất rắn màu trắng nghi là ma túy cùng bao gói và một số đồ vật tài liệu liên quan.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn B khai nhận: Khoảng năm 2019 B quen biết với người đàn ông tên Trần Hữu V (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể). Sau đó, khoảng đầu tháng 6/2022, B tình cờ gặp V tại một quán cà phê ở thành phố Huế nên hai bên đã cho nhau số điện thoại để liên lạc. Sau khi gặp nhau, V đặt vấn đề thuê B vận chuyển ma túy, B đồng ý.

Khoảng 13 giờ ngày 03/8/2022, B đang ở nhà thì Phạm Đăng T (là bạn ở gần nhà B và có quen biết với V) đi xe mô tô đến bảo B vào thành phố Huế gặp V có công việc. B điều khiển xe chở Thạch đến gặp V tại một quán ở phường Xuân Phú, thành phố Huế. Trong quá trình ăn uống, V bảo B chuẩn bị đi, B hiểu là đi ra thị trấn Khe Sanh nhận ma túy vận chuyển vào cho V. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, B đón taxi đi về nhà lấy áo quần của mình bỏ vào Balo màu xám để chuẩn bị đi ra nhận ma túy ở thị trấn Khe Sanh. Khoảng 18 giờ, B gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh H là lái xe của hãng taxi “Vàng”, hai bên thỏa thuận đi thị trấn Khe Sanh với giá 1.300.000đ. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, H lái xe taxi đến đón B. Sau khi lên xe, B nhắn tin đến tài khoản zalo “Ok Hết” (theo B khai trước đây B đã nhận ma túy từ người này một lần) với nội dung “A đang ra em nha”, tài khoản zalo “Ok Hết” nhắn lại “ok a”. Khi xe gần đến thị trấn Khe Sanh, tài khoản zalo “Ok Hết” nhắn tin thoại cho B “alo anh đưa số của anh qua cho em với”, B gửi số điện thoại 0903442923 của B cho tài khoản zalo “Ok Hết”, tài khoản zalo “Ok Hết” nhắn lại “nó đang đi”, B nhắn lại “có gì nói nó gọi a”. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, xe đến thị trấn Khe Sanh, B và anh H dừng xe vào quán ăn cháo thì số điện thoại 0357687347 gọi cho B. Xác định là số điện thoại của người giao ma túy nhưng vì quán đông người nên B không nghe máy. Ăn xong, B bảo H chở đến cửa hàng xăng dầu gần chợ Khe Sanh, B xuống xe đi vệ sinh thì số điện thoại 0357687347 gọi, một người nam thanh niên hỏi “anh đang ở đâu?” B nói “đang ở cây xăng gần chợ Khe Sanh” nam thanh niên hỏi “chỗ cũ phải không” B nói “ừ, khi nào em đến”, nam thanh niên nói “tầm khoảng 30 phút nữa”, B nói “ok”. B quay lại xe nằm nghỉ, khoảng 30 phút, B bảo H lái xe đến trước cách cửa hàng xăng dầu khoảng 10m thì bảo dừng lại. B bảo H đợi rồi xuống xe mở cửa sau lấy balo đi vào một hẻm bê tông đối diện vị trí xe taxi. B đi vào khoảng 100m thì gọi vào số 0357687347 hỏi “em đến chưa”, nam thanh niên nói “gần đến rồi, đợi chút”. Khoảng 22 giờ cùng ngày, có 03 nam thanh niên đi trên 02 xe mô tô đến, một người nam thanh niên ngồi sau đến chỗ B đang đợi. Người này hỏi “có phải

người nhận đồ không, số điện thoại đuôi của anh là mấy?”, B trả lời “923”. Thấy đúng số điện thoại nên người này lấy trong áo (phía trước bụng) ra một gói màu đen giao cho B rồi cả 03 người rời đi. Biết bên trong có ma túy nên B bỏ vào trong balo. Sau đó, B quay lại xe taxi, mở cửa sau bên phải đặt balo tại vị trí sàn xe sau ghế lái, rồi lên xe ngồi ở ghế trước bên phải và cùng H đi vào Huế. Trên đường đi, B nhắn tin qua ứng dụng telegram cho V với nội dung “em nhận được rồi anh nhé” rồi nhắn tin đến tài khoản zalo “Ok Hết”: “A nhận rồi em nha”. Khoảng 22 giờ 35 phút cùng ngày, khi H đang chở B đến Km36 quốc lộ 9 thuộc địa phận Huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị thì lực lượng chức năng yêu cầu dừng xe kiểm tra. Phát hiện balo màu xám trên sàn xe sau ghế lái nên lực lượng chức năng hỏi ba lô của ai?, bên trong có gì? B trình bày bên trong có ma túy Ketamine thường gọi là “Khay”. Lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra phát hiện trong gói màu đen có 02 gói màu xanh trắng đựng chất rắn màu trắng nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn B.

Vật chứng và tài sản bị thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- 01 balo SAMSONITE, màu xám có kích thước 48cm x 37cm x 12cm.
- 01 bao ni lông màu đen có dính băng keo ni lông trong suốt, khi tạm giữ được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu BG;

- 02 túi ni lông màu xanh-trắng có hình 5 ngôi sao màu đỏ và chữ GUANYINWANG, có quần băng keo ni lông trong suốt; 02 túi ni lông trong suốt đựng chất rắn màu trắng nghi là ma túy. Khi tạm giữ, tất cả được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu MT.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 192024440, ngày cấp 13/9/2013, mang tên Nguyễn Văn B.

- 01 giấy phép lái xe số 460182000166, cấp ngày 09/01/2018, nơi cấp Sở GTVT Thừa Thiên Huế, họ tên Nguyễn Văn B.

- 01 điện thoại di động Iphone màu trắng-hồng, model A1687 FCCID:BCG-E2944A IC:579C-E2944A, đã qua sử dụng, có gắn 01 thẻ sim mobifone màu trắng có in dãy chữ số 8401181150689540WD; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, bàn phím số, model: TA-1114, đã qua sử dụng, có gắn 02 thẻ sim mobifone màu trắng, trong đó: sim thứ nhất có in dãy chữ số 8401190812039764WD, sim thứ hai có in dãy số 8401200292519033. Khi tạm giữ, tất cả được niêm phong trong túi giấy ký hiệu ĐT; 2.150.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản Kết luận giám định số: 872/KL-KTHS, ngày 10/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Chất rắn màu trắng trong thùng giấy niêm phong ký hiệu MT, có khối lượng 1.993,16g là ma túy loại Ketamine.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35 Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số 24/CT-VKSQT-P1 ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn B và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp

dụng điểm e khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B: Tù Chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 balo SAMSONITE, màu xám có kích thước 48cm x 37cm x 12cm; 01 bao ni lông màu đen có dính băng keo ni lông trong suốt; 02 túi ni lông màu xanh-trắng có hình 5 ngôi sao màu đỏ và chữ GUANYINWANG, có quần băng keo ni lông trong suốt; 02 túi ni lông trong suốt đựng chất rắn màu trắng và toàn bộ ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone màu trắng-hồng; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh; 2.150.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho bị cáo: 01 giấy chứng minh nhân dân số 192024440, ngày cấp 13/9/2013, mang tên Nguyễn Văn B; 01 giấy phép lái xe số 460182000166, cấp ngày 09/01/2018, nơi cấp Sở GTVT Thừa Thiên Huế, họ tên Nguyễn Văn B.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B: Thống nhất tội danh bị cáo bị truy tố và xét xử. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra vợ chồng bị cáo đã ly thân, có 01 con nhỏ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó đề nghị xử phạt bị cáo tù Chung thân là phù hợp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật ảnh hưởng đến xã hội và gia đình; bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Mong Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời và về lại với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Ngày 03/8/2022, Nguyễn Văn B nhận lời vận chuyển ma túy cho một người tên V (không rõ lai lịch, địa chỉ) từ Huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị vào thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khoảng 18 giờ cùng ngày, B gọi điện thoại thuê anh Nguyễn Thanh H là lái xe của hãng taxi “Vàng”, chở đi thị trấn Khe Sanh, Huyện Hướng Hóa. Trên đường đi B nhắn tin đến tài khoản zalo “Ok Hết” và gửi số điện thoại 0903442923 của B cho tài khoản zalo “Ok Hết” để liên hệ nhận ma túy. Khoảng 21 giờ 20 phút, xe đến thị trấn Khe Sanh, B bảo H chờ đến trước cửa hàng xăng dầu gần chợ Khe Sanh và đi bộ vào một đường bê tông. Khoảng 22 giờ cùng ngày, có 03 nam thanh niên đi trên 02 xe mô tô đến, một người nam thanh niên ngồi sau đến chỗ B đang đợi. Người này hỏi “có phải người nhận đồ không, số điện thoại đuôi của anh là mấy?”, B trả lời “923”. Thấy đúng số điện thoại nên người này lấy trong áo ra một gói màu đen giao cho B rồi cả 03 người rời đi. Biết bên trong có ma túy nên B bỏ vào trong balo. Sau đó, B quay lại xe taxi, mở cửa sau bên phải đặt balo tại vị trí sàn xe sau ghế lái, rồi lên xe ngồi ở ghế trước bên phải và cùng H đi vào Huế. Trên đường đi, B nhắn tin qua ứng dụng telegram cho V với nội dung “em nhận được rồi anh nhé” rồi nhắn tin đến tài khoản zalo “Ok Hết”: “A nhận rồi em nha”. Đến khoảng 22 giờ 35 phút cùng ngày, khi H chở B đến Km36 Quốc lộ 9 thuộc địa phận Huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng yêu cầu dừng xe kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn B cùng tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số: 872/KL-KTHS, ngày 10/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Chất rắn màu trắng trong thùng giấy niêm phong ký hiệu MT, có khối lượng 1.993,16g là ma túy loại Ketamine.

Như vậy, Nguyễn Văn B đã có hành vi vận chuyển 1.993,16g là ma túy loại Ketamine nhằm mục đích hưởng tiền công. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc vận chuyển chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi bất chính nên đã bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự, trị an trên địa bàn, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Trong thời gian qua, loại tội phạm liên quan đến ma túy tiếp tục gia tăng cả về số vụ, tính chất nghiêm trọng và số lượng bị cáo tham gia. Tòa án đã xét xử nhiều vụ án tuyên mức án nghiêm khắc loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội đối với nhiều bị cáo nhưng diễn biến loại tội phạm không giảm mà ngày càng nghiêm trọng hơn. Trong vụ án này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, làm gương và cảnh tỉnh cho những người khác đang có ý định phạm tội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn B vận cHên trái phép chất ma túy với khối lượng rất lớn, gấp hơn 06 lần mức tối thiểu quy định về tang số của khung hình phạt, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để xử phạt bị cáo mức án tù không thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Do thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại trên 45 ngày nên không ra quyết định tạm giam mới đối với bị cáo.

[7]. Đối với những người có liên quan:

- Đối với người đàn ông tên Trần Hữu V đã thuê B vận chuyển ma túy và những người khác có liên quan đến việc giao nhận, vận chuyển ma túy với B, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nên chưa có cơ sở xử lý.

- Phạm Đăng T là người đã gọi B vào thành phố Huế gặp V nhưng không biết V gặp B để làm gì; Nguyễn Thanh H là người điều khiển xe ô tô taxi chở B nhưng không biết B vận chuyển ma túy nên không xem xét xử lý.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy những vật chứng cầm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm: 1969,96g ma túy loại Ketamine được hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong gói giấy ký hiệu MT872; 01 bao ni lông màu đen có dính băng keo ni lông được niêm phong ký hiệu BG; 02 túi ni lông màu xanh-trắng có hình 5 ngôi sao màu đỏ và chữ GUANYINWANG, có quần băng keo ni lông được niêm phong ký hiệu MT; 01 balo SAMSONITE.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu trắng-hồng và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh được niêm phong ký hiệu PS3A 106419; 2.150.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong mã số PS2A, ký hiệu PS2 043961. Xét thấy, đây là công cụ, phương tiện và tiền bị cáo sử dụng vào việc liên lạc, chi phí khi vận cHên ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo các giấy tờ tùy thân do không liên quan hành vi phạm tội, gồm: 01 giấy chứng minh nhân dân số 192024440, ngày cấp 13/9/2013, mang tên Nguyễn Văn B; 01 giấy phép lái xe số 460182000166, cấp ngày 09/01/2018, nơi cấp Sở GTVT Thừa Thiên Huế, họ tên Nguyễn Văn B.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B (tên gọi khác: Út) phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B: **Tù Chung thân**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 1.969,96g ma túy loại Ketamine được hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 hộp giấy, bên ngoài có ký hiệu MT872, ghi họ, tên, chữ ký của những người niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- 01 bao ni lông màu đen có dính băng keo ni lông trong suốt được niêm phong trong 01 hộp giấy, bên ngoài có ký hiệu BG, ghi họ, tên, chữ ký của những người niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- 02 túi ni lông màu xanh-trắng có hình 5 ngôi sao màu đỏ và chữ GUANYINWANG, có quấn băng keo ni lông trong suốt được niêm phong trong 01 hộp giấy, bên ngoài có ký hiệu MT, ghi họ, tên, chữ ký của những người niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- 01 balo SAMSONITE, có kích thước 48cmx37cmx12cm.

** Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:*

- 01 điện thoại di động Iphone màu trắng-hồng, model A1687 FCCID:BCG-E2944A IC:579C-E2944A, đã qua sử dụng, có gắn 01 thẻ sim mobifone màu trắng có in dãy chữ số 8401181150689540WD; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, bàn phím số, model: TA-1114, đã qua sử dụng, có gắn 02 thẻ sim mobifone màu trắng, trong đó: sim thứ nhất có in dãy chữ số 8401190812039764WD, sim thứ hai có in dãy số 8401200292519033. Được niêm phong trong 01 túi giấy, bên ngoài có ký hiệu PS3A 106419, ghi họ, tên, chữ ký của những người niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.150.000đ được niêm phong trong 01 túi giấy, bên ngoài có mã số PS2A, ký hiệu PS2 043961, ghi họ, tên, chữ ký của những người niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

** Trả lại cho bị cáo:* 01 giấy chứng minh nhân dân số 192024440, ngày cấp 13/9/2013, mang tên Nguyễn Văn B; 01 giấy phép lái xe số 460182000166, cấp ngày 09/01/2018, nơi cấp Sở GTVT Thừa Thiên Huế, họ tên Nguyễn Văn B.

(Các vật chứng trên hiện có tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 5 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- CA tỉnh Quảng Trị (PC04);
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Người TGTT;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt Trung